

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2751/2024/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955;

Địa chỉ thường trú: D, khu phố D, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Lê Kim H, sinh năm 1963;

Địa chỉ thường trú: tổ B, ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H có đơn xin miễn nộp tạm ứng lệ phí, thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn lệ phí theo quy định tại

điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Do đó, miễn lệ phí cho ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H trình bày không có, không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H trình bày không có, không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H trình bày không có, không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H có đơn xin miễn nộp tạm ứng lệ phí, thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn lệ phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Do đó, miễn lệ phí cho ông Nguyễn Văn C và bà Lê Kim H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Tâm